TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15**/2020/DS-ST
Ngày 28 tháng 5 năm 2020
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Ni.

Các Hội thẩm nhân nhân dân:

1. Bà Lê Thị Minh Thắm.

2. Ông Nguyễn Văn Hướng.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Tuấn Tín - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 487/2019/TLST- DS, ngày 25/12/2019 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Võ Trần Khắc A**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: ấp P, xã P, thành phố M, Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Bảo Anh D**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: ấp P, xã P, thành phố M, Tiền Giang.

(Có mặt chị A, vắng mặt anh D)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 20/12/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Võ Trần Khắc A trình bày:

Do là hàng xóm quen biết nên vào tháng 07/2017, chị Võ Trần Khắc A có đồng ý cho anh Nguyễn Bảo Anh D đến làm việc tại Đại lý bách hóa tổng hợp Hoàng Bách của chị. Trong thời gian làm việc từ tháng 08/2017 đến tháng 06/2018, anh D có vay tiền của chị nhiều lần, tổng cộng là 28.348.000 đồng, không lãi suất. Anh D có viết biên nhận ngày 29/6/2018. Thời hạn trả là anh D hứa trả trước cho chị 25.348.000 đồng vào ngày 15/7/2018 và trả 1.000.000 đồng vào ngày 10 hàng tháng cho đến khi hết 3.000.000 đồng còn lại. Chị nhiều lần đến nhà anh D đòi số tiền trên nhưng anh D cố tình tránh mặt. Do đó, chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh D phải trả cho chị số tiền vay là 28.348.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất 0,83%/tháng từ ngày 16/7/2018 cho đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm,

tổng cộng là 32.347.828 đồng (tạm tính đến ngày 20/12/2019). Yêu cầu thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn là anh Nguyễn Bảo Anh D đã được Toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh không đến Tòa án và không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của chị A.

* Tại phiên tòa, chị A vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu anh D trả số tiền 28.348.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất 0,83% từ ngày 16/7/2018 cho đến ngày 16/5/2020 (22 tháng) là 5.176.345 đồng, tổng cộng là 33.524.345 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nghe lời trình bày và phát biểu tranh luận của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*: Nguyên đơn là chị Võ Trần Khắc A khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Bảo Anh D trả số tiền vay và bị đơn anh Nguyễn Bảo Anh D cư trú tại ấp P, xã P, thành phố M, Tiền Giang nên đây là vụ án tranh chấp vay tài sản được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với anh Nguyễn Bảo Anh D đến Tòa án nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với bị đơn anh Nguyễn Bảo Anh D.

[3] *Về yêu cầu của đương sự*: Xét biên nhận nợ ngày 29/6/2018 do anh D viết và ký tên vay của chị A số tiền là 28.348.000 đồng. Biên nhận nợ kể trên thể hiện ý chí thỏa thuận của bên cho vay tài sản và bên vay tài sản được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

Biên nhận thể hiện thời hạn trả là ngày 15/7/2018 trả 25.348.000 đồng và trả 1.000.000 đồng vào ngày 10 hàng tháng cho đến khi hết 3.000.000 đồng còn lại, không có ghi lãi suất nên đây là hợp đồng vay có kỳ hạn theo khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thì anh D phải có nghĩa vụ cung cấp chứng cứ, chứng minh, đối chất số tiền đã vay, hoặc cung cấp chứng cứ đã thanh toán tiền cho chị A. Tuy nhiên, trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, anh D không đến Tòa án cung cấp chứng cứ, đối chất về số tiền đã vay, đã thanh toán. Do đó, căn cứ vào lời khai và chứng cứ là biên nhận nợ ngày 29/6/2018 có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị A đối với số tiền 28.348.000 đồng.

[4] *Về lãi suất*: Chị A yêu cầu anh D trả số tiền lãi theo lãi suất 0,83% từ ngày 16/7/2018 cho đến ngày 16/5/2020. Xét thấy, chị A và anh D thỏa thuận là ngày 15/7/2018 trả 25.348.000 đồng và trả 1.000.000 đồng vào ngày 10 hàng tháng

cho đến khi hết 3.000.000 đồng còn lại nhưng anh D không thực hiện nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Yêu cầu của chị A là phù hợp với quy đinh tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tiền lãi anh D phải trả theo yêu cầu của chị A:

25.348.000 đồng x 0,83% x 22 tháng = 5.176.345 đồng.

[5] *Về án phí*: Anh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, 466, 468 và khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Trần Khắc A.

Buộc anh Nguyễn Bảo Anh D có trách nhiệm trả cho chị Võ Trần Khắc A số tiền vốn vay là 28.348.000 đồng và tiền lãi là 5.176.345 đồng, tổng cộng là 33.524.345 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Bảo Anh D phải chịu 1.676.217 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch.

Hoàn lại cho chị Võ Trần Khắc A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 808.695 đồng theo biên lai thu tiền số 0000876 ngày 23/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Huyền Ni